

Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 05 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 56 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 1360/2022/TLST-HN, Ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

- *Người yêu cầu 1:* Ông **Nguyễn L**, sinh năm: 1959
HKTT: A, Vạn K, phường 3, quận Bình Thạnh, TP.HCM
Trú tại: Nhà không số, đường TA, tổ 5, khu phố 6, phường Thới A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.
- *Người yêu cầu 2:* Bà **Nguyễn Thị Tr**, sinh năm: 1979
HKTT: A, Vạn K, phường 3, quận Bình Thạnh, TP.HCM
Trú tại: Nhà không số, đường TA, tổ 5, khu phố 6, phường Thới A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ về nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 12 năm 2022. Các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết yêu cầu dân sự;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị Tr thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 159 do Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 22/9/2010 không còn hiệu lực.

1.2 Về con chung: có 02 con chung, Nguyễn Quốc T, sinh ngày 18/6/2011 và Nguyễn Ngọc Quế A, sinh ngày 17/01/2014. Cả hai thỏa thuận, bà Nguyễn Thị Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 2 con chung, ông Nguyễn L cấp dưỡng 2.500.000 đồng/1 con/tháng. Tổng cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/2 con/tháng cho đến khi con trưởng thành.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn L không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con hàng tháng thì ông Nguyễn L còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án

1.3 Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn L tự nguyện nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông Nguyễn L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/000962 ngày 28/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND P. 3, Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Văn Nhất